TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2019/QĐST-HNGĐ	*TP. Ninh Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 291/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Anh Hoàng C** sinh năm 1987.

- *Bị đơn*: **Chị Trần Thị Thu T** sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Số nhà N, ngõ H, đường T, phố B, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/11/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/11/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng C và chị Trần Thị Thu T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con khi ly hôn:

Anh Hoàng C và chị Trần Thị Thu T có hai con chung là cháu Hoàng Quỳnh A, sinh ngày 08/01/2013 và cháu Hoàng N, sinh ngày 02/02/2016. Giao cháu Hoàng Quỳnh A và cháu Hoàng N cho chị Trần Thị Thu T trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng C có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Trần Thị Thu T số tiền 1.500.000 đồng/1 cháu/1tháng, kể từ tháng 12/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày chị Trần Thị Thu T có đơn đề nghị thi hành án, nếu anh Hoàng C không thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị Thu T thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy đinh tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.2.Về án phí:

Anh Hoàng C nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0001322 ngày 19/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; Anh Hoàng C đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Chi cục THA dân sự TP. Ninh Bình;
- UBND phường Đ, TPNB;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền